











THẬP NGƯ ĐỒ

<p>TRANH ĐẠI THỪA</p>	<p>TRANH THIÊN TÔNG</p>
<p><i>Tranh số 1 : Chừa chăn (Vị-mục)</i></p> 	<p><i>Tranh số 1 : Tìm trâu (Tầm-ngưu)</i></p> 
<p><i>Tranh số 2 : Mời chăn (Sơ-điều)</i></p> 	<p><i>Tranh số 2 : Thấy dấu (Kiến-tích)</i></p> 
<p><i>Tranh số 3 : Chịu phép (Thọ-chế)</i></p> 	<p><i>Tranh số 3 : Thấy trâu (Kiến-ngưu)</i></p> 
<p><i>Tranh số 4 : Quay đầu (Hồi-thủ)</i></p> 	<p><i>Tranh số 4 : Được trâu (Đắc-ngưu)</i></p> 
<p><i>Tranh số 5 : Vâng chịu (Thuận-phục)</i></p> 	<p><i>Tranh số 5 : Chăn trâu (Mục-ngưu)</i></p> 

TRANH ĐẠI THỪA

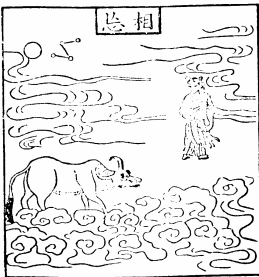
Tranh số 6 : Không ngại (Vô ngại)



Tranh số 7 : Tha-hộ (Nhiệm vận)



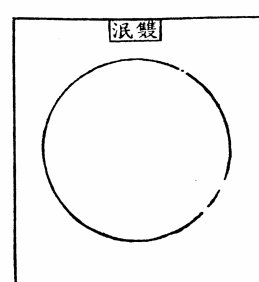
Tranh số 8 : Cùng quên (Tương vong)



Tranh số 9 : Soi riêng (Độc chiếu)



Tranh số 10 : Dứt cả hai (Song dẫn)



TRANH THIÊN TÔNG

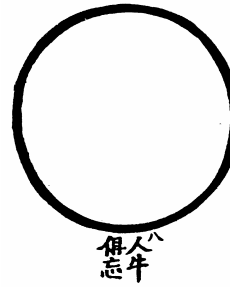
Tranh số 6 : Cỡi trâu về nhà (Kỳ ngưu quy gia)



Tranh số 7 : Quên trâu còn người (Vong ngưu tồn nhân)



Tranh số 8 : Người trâu đều quên (Nhân ngưu câu vong)



Tranh số 9 : Trở về cội nguồn (Phản bản hoàn nguyên)



Tranh số 10 : Thông tay vào chợ (Nhập triển thù thủ)

